

Số: 07/2026/QĐST – DS

Ngày: 22/6/2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

*Về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – CẦN THƠ**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông **Nguyễn Minh Toàn**

*Thư ký phiên họp:* Ông **Tào Văn Hai Hiền**

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Cần Thơ tham gia phiên họp:*  
Bà **Phạm Thị Diệp** - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Cần Thơ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 191/2026/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2026 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2026/QĐST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2026.

- *Người yêu cầu:* Bà **Tăng Thị Q**, sinh ngày 01/01/1951; Địa chỉ: **ấp K, xã N, thành phố Cần Thơ**. (có mặt)

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Tăng Thị Q:* Bà **Nguyễn Thị Tuyết C**, sinh ngày 17/10/2001; Địa chỉ: **Ấp H, xã H, thành phố Cần Thơ**. (có mặt)

- *Người bị yêu cầu:* Ông **Tăng Văn Ú**, sinh ngày 01/01/1973; Địa chỉ: **Ấp K, xã N, thành phố Cần Thơ**. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông **Tăng Văn Q1**, sinh ngày 01/01/1956. (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: **Ấp K, xã L, thành phố Cần Thơ**.

2/ Bà **Tăng Thị P**, sinh ngày 01/01/1962. (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: **Ấp K, xã N, thành phố Cần Thơ**.

3/ Ông **Tăng Thị N**, sinh ngày 03/07/1952. (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 46/9/29, **Khu phố C, phường Đ, thành phố Hồ Chí Minh**.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn yêu cầu ngày 24 tháng 04 năm 2026 người yêu cầu cũng như ý kiến tại phiên họp của người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu Bà **Tăng Thị Qui trình B:***

Em của bà **Tăng Thị Q** là ông **Tăng Văn Ú**, sinh ngày 01/01/1973 vốn bẩm sinh bị khù khờ, kém lanh lợi, trí não không phát triển được như người bình

thường, lúc nhỏ sự phát triển tâm thần chậm hơn so với tuổi, không học được, lớn lên kém lanh lợi không biết đọc, viết không viết sử dụng tiền, quan hệ xã hội kém, không nghề nghiệp, sống phụ thuộc vào gia đình, việc ăn uống - vệ sinh cần có người thân chăm sóc, trợ giúp. Do xuất phát từ vấn đề giải quyết di sản thừa kế của cha tôi là ông **Tăng Văn B1** nên cần thiết phải làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố em của tôi là ông **Tăng Văn Ú** bị mất năng lực hành vi dân sự.

Lý do: Để bổ sung hồ sơ làm thủ tục thừa kế.

*Tại phiên họp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông **Tăng Văn Q1**, **Tăng Thị P**, **Tăng Thị N** có đơn xin vắng mặt và có ý kiến trình bày:.*

Thống nhất với lời trình bày của Bà **Tăng Thị Q** là ông **Tăng Văn Ú** anh em ruột, bẩm sinh bị khù khờ, kém lanh lợi, trí não không phát triển được như người bình thường, lúc nhỏ sự phát triển tâm thần chậm hơn so với tuổi, không học được, lớn lên kém lanh lợi không biết đọc, viết không viết sử dụng tiền, quan hệ xã hội kém, không nghề nghiệp, sống phụ thuộc vào gia đình, việc ăn uống - vệ sinh cần có người thân chăm sóc, trợ giúp. Thống nhất với yêu cầu của bà **Tăng Thị Q** không có ý kiến gì trình bày thêm.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật, trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp của Thẩm phán, Thư ký phiên họp, đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết việc dân sự. Xét thấy tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 190/2026/KLGĐYC ngày 20 tháng 04 năm 2026 của **Trung tâm P1** đối với ông **Tăng Văn Ú** kết luận: Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần chậm phát triển tâm thần nặng (F72 - ICD10); kết luận về năng lực hành vi nhận thức, điều khiển hành vi: Hiện tại, đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên Bà **Tăng Thị Q** yêu cầu tuyên bố ông **Tăng Văn Ú** mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở chấp nhận.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Cần Thơ nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Việc dân sự tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng Dân sự Bà **Tăng Thị Q** cư trú tại **ấp K, xã N, thành phố Cần thơ** và ông **Tăng Văn Ú** cư trú tại **ấp K, xã N, thành phố Cần Thơ**, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Cần Thơ thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền.

Tại phiên họp hôm nay, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nên chủ tọa phiên họp căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự để mở phiên họp vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu Bà **Tăng Thị Q** về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông **Tăng Văn Ú**, sinh ngày 01/01/1973 (nam) là người mất năng lực hành vi dân sự thấy rằng:

Bà **Tăng Thị Q** có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông **Tăng Văn Ú** là người mất năng lực hành vi dân sự, để gia đình bà **Tăng Thị Q** làm thủ tục giải quyết phân chia di sản thừa kế của cha, mẹ Bà **Tăng Thị Q** là ông **Tăng Văn B1** và bà **Võ thị S** là cha và mẹ của ông **Tăng Văn Ú**, **Tăng Văn Q1**, **Tăng Thị P**, **Tăng Thị N** đã chết, đồng thời bà **Tăng Thị Q** cung cấp các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của ông gồm: Căn cước công dân của bà **Tăng Văn Q1**, **Tăng Thị P**, **Tăng Thị N**, tờ khai quan hệ thừa kế của ông **Tăng Văn B1** và bà **Võ Thị S** có xác nhận của Ủy ban nhân dân N1, thành phố Cần Thơ, 01 bản kết luận giám định pháp y tâm thần của ông **Tăng Văn Ú**.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 190/2026/KLGĐYC ngày 20 tháng 04 năm 2026 của **Trung tâm P1** đối với ông **Tăng Văn Ú** kết luận: Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần chậm phát triển tâm thần nặng (F72 - ICD10); kết luận về năng lực hành vi nhận thức, điều khiển hành vi: Hiện tại, đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Căn cứ Điều 22 của Bộ luật dân sự quy định, về mất năng lực hành vi dân sự thì Khoản 1 quy định: “Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”. Do đó, việc Bà **Tăng Thị Q** yêu cầu Tòa án tuyên bố ông **Tăng Văn Ú** mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở, đúng với quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về nội dung giải quyết việc dân sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Người yêu cầu bà **Tăng Thị Q** phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên bà **Tăng Thị Q** là người cao tuổi nên được miễn tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm. khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của Bà **Tăng Thị Q** về việc tuyên bố ông **Tăng Văn Ú** mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố ông **Tăng Văn Ú**, sinh ngày 01/01/1973 (nam), nơi cư trú tại **ấp K, xã N, thành phố Cần Thơ** là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Bà **Tăng Thị Q** không phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định hoặc được niêm yết hợp lệ; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định để yêu cầu Tòa án cấp trên giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKS khu vực 8 - Cần Thơ;
- Các đương sự;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- Phòng THA.DS khu vực 8 - Cần Thơ,
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Minh Toàn**

